

ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN BẰNG PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN TỬ CỦA VPBANK ÁP DỤNG CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC

(Áp dụng từ ngày 1.1/12/2020)

Điều kiện giao dịch chung này áp dụng cho Khách hàng tổ chức gửi tiền gửi có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử của VPBank. Điều kiện giao dịch chung này là Phụ lục gắn liền, không tách rời của Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn giữa Khách hàng và VPBank.

Bằng việc ký Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn:

- (i) Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ các điều khoản trong Điều kiện giao dịch chung này.
- (ii) VPBank và Khách hàng chấp nhận và cam kết tuân thủ đúng các điều khoản và điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. **Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn/ Thỏa thuận tiền gửi:** Là Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn được xác lập giữa VPBank và Khách hàng bằng Phương tiện điện tử, trong đó ghi nhận các thỏa thuận giữa VPBank và Khách hàng liên quan tới việc gửi và nhận các Khoản tiền gửi được Khách hàng gửi tại VPBank nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
2. **Khách Hàng/KH:** Là khách hàng tổ chức sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN của VPBank, thuộc đối tượng Người cư trú, gửi tiền tại VPBank và có thông tin như nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
3. **VPBank/ Bên Ngân hàng:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (bao gồm Hội sở, các chi nhánh, phòng giao dịch và các đơn vị kinh doanh khác của VPBank) và có thông tin như nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
4. **Điều kiện giao dịch chung về tiền gửi có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử áp dụng cho khách hàng tổ chức** (sau đây gọi chung là “**Điều kiện giao dịch chung**”): Là những điều khoản ổn định do VPBank công bố từng thời kỳ để áp dụng cho tất cả Khách hàng tổ chức gửi tiền gửi có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử tại VPBank như quy định dưới đây. Điều kiện giao dịch chung đã được VPBank cung cấp để Khách hàng đọc, nghiên cứu và xác nhận đồng ý khi Khách hàng thực hiện gửi tiền trên các Phương tiện điện tử của VPBank. Điều kiện giao dịch chung đồng thời được VPBank thông báo công khai theo quy định của pháp luật.
Các sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử của VPBank áp dụng Điều kiện giao dịch chung này sẽ được ghi nhận cụ thể tại Thỏa thuận tiền gửi.
5. **Phương tiện điện tử:** Là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.
6. **Giấy tờ xác minh thông tin tổ chức:** là Quyết định thành lập hoặc Giấy phép hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định của pháp luật.
7. **Tài khoản thanh toán (TKTT):** Là tài khoản thanh toán được KH sử dụng để gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn. Chi tiết thông tin Tài khoản thanh toán của KH được quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
8. **Dịch vụ VPBank Online KHDN/VPBank Online:** Là Dịch vụ ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp do VPBank cung cấp nhằm tạo sự thuận tiện cho Khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch trên Tài khoản thanh toán đã đăng ký tại VPBank thông qua mạng Internet.
9. **Hệ thống VPBank Online KHDN/ Hệ thống ngân hàng điện tử/ Hệ thống:** Là Hệ thống các phương tiện điện tử mà VPBank sử dụng để giao tiếp với Khách hàng, thông qua đó VPBank cung ứng các sản phẩm, Dịch vụ VPBank Online KHDN cho Khách hàng, cụ thể, Khách hàng có thể kết nối tới các trang web cung cấp Dịch vụ VPBank

Online KHDN thông qua các Thiết bị điện tử.

10. **Hợp đồng VPBank Online KHDN:** Là Hợp đồng sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN được tạo lập bởi (i) Giấy đề nghị kèm Hợp đồng đã được chấp thuận bởi VPBank và Bản Điều kiện giao dịch chung được VPBank áp dụng trong từng thời kỳ hoặc (ii) Đơn đăng ký dịch vụ VPBank Online KHDN và Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ thanh toán Ngân hàng trực tuyến Doanh nghiệp (VPBank Online KHDN) được ký kết giữa VPBank và Khách hàng.
11. **Người lập lệnh:** là Người lập lệnh thanh toán hoặc Người lập lệnh thanh toán mở rộng như được quy định tại Hợp đồng VPBank Online KHDN. Người lập lệnh chịu trách nhiệm khởi tạo các Lệnh giao dịch để gửi tiền hoặc tất toán Khoản tiền gửi và đẩy cho Người duyệt lệnh xử lý thông qua Hệ thống VPBank Online KHDN.
12. **Người duyệt lệnh:** là Người duyệt lệnh thanh toán hoặc Người duyệt lệnh thanh toán mở rộng như được quy định tại Hợp đồng VPBank Online KHDN. Người duyệt lệnh chịu trách nhiệm duyệt các Lệnh giao dịch để gửi tiền hoặc tất toán Khoản tiền gửi được lập (khởi tạo) bởi Người lập lệnh và đẩy lệnh phê duyệt đó đến VPBank xử lý thông qua Hệ thống VPBank Online KHDN.
13. **Khoản tiền gửi:** Là khoản tiền gửi có kỳ hạn được KH gửi tại VPBank thông qua Dịch vụ VPBank Online KHDN.
14. **Tất toán:** là việc chuyển toàn bộ số tiền gửi và lãi phát sinh trên khoản Tiền gửi của KH tại thời điểm tất toán sang tài khoản thanh toán của KH mở tại VPBank do KH chỉ định.
15. **FATCA:** là Đạo luật về tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ.
16. Các thuật ngữ khác chưa được giải thích tại đây sẽ hiểu theo quy định tại Hợp đồng VPBank Online KHDN, quy định của VPBank về việc sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, quy định có liên quan của VPBank và của pháp luật.

Điều 2. Thỏa Thuận Về Gửi Và Nhận Khoản Tiền Gửi

1. Khách hàng đồng ý gửi và VPBank đồng ý nhận Khoản tiền gửi của KH với thông tin về Số tiền gửi, Đồng tiền gửi, Thời hạn gửi tiền, Ngày gửi tiền, Ngày đến hạn, Lãi suất, Phương thức trả lãi, Phương thức xử lý tiền gốc, lãi khi đến hạn, Tài khoản thanh toán dùng để gửi có kỳ hạn, Tài khoản thanh toán dùng để nhận chi trả gốc, lãi Khoản tiền gửi được Các Bên thỏa thuận tại Thỏa thuận tiền gửi.
2. Khách hàng đồng ý rằng:
 - a) Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn là thỏa thuận điện tử được Khách hàng ký kết bằng Chữ ký điện tử. Theo đó, Khách hàng hiểu và xác nhận rằng Chữ ký điện tử của Khách hàng được tạo lập dưới dạng từ, chữ, số, ký hiệu.... được Hệ thống VPBank xác nhận thông qua việc Khách hàng/ Người sử dụng VPBank Online KHDN sử dụng các Yếu tố bảo mật (*tùy từng trường hợp là Tên đăng nhập, Mật khẩu, Mã khóa bí mật dùng một lần/OTP, câu hỏi bảo mật, số điện thoại của Khách hàng, mã số bảo mật, các yếu tố nhận diện sinh trắc học hay bất kỳ yếu tố nào khác mà Khách hàng đăng ký với VPBank hoặc được VPBank cung cấp và/hoặc nhận diện, xác thực khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN*) để đăng nhập vào Hệ thống VPBank Online KHDN và xác lập, thực hiện các Lệnh giao dịch trên Hệ thống; Khách Hàng/ Người sử dụng VPBank Online KHDN thực hiện các hành động như kê khai thông tin để tạo lập đề nghị gửi tiền; nhập OTP/ Ký số để duyệt Lệnh giao dịch gửi tiền; kích chọn tiếp tục/đồng ý/ chấp thuận trên Hệ thống (đồng ý thông tin khoản tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung ...). Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn được coi là đã được ký kết bởi Khách Hàng khi VPBank xác thực Khách hàng và xác nhận sự chấp thuận của Khách hàng với Thỏa thuận thông qua xác thực các Yếu Tố Bảo Mật và quá trình Khách Hàng/ Người sử dụng VPBank Online KHDN thực hiện các hành động để hoàn tất giao dịch gửi tiền.

- b) Trường hợp bất kỳ nội dung nào trong Điều kiện giao dịch chung này khác với nội dung trong Thỏa thuận tiền gửi thì nội dung trong Thỏa thuận tiền gửi được ưu tiên áp dụng.

Điều 3. Phương Pháp Tính Lãi

1. Lãi Suất: Lãi suất áp dụng đối với Khoản tiền gửi được Các Bên thỏa thuận tại Thỏa thuận tiền gửi và được cố định trong suốt Thời hạn gửi tiền.
2. Phương pháp tính lãi: Các Bên thống nhất phương pháp tính lãi cho số tiền gửi theo (các) Thỏa thuận tiền gửi như sau:

c) Yếu tố tính lãi:

- (i) Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày Bên Ngân hàng nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày Bên Ngân hàng thanh toán hết Số tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi). Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- (ii) Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà Bên Ngân hàng phải trả cho Khách hàng được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận tại Điều kiện giao dịch chung này.
- (iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- (iv) Lãi suất tính lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày và:
 - Trường hợp Khách hàng không rút tiền gửi trước hạn: Lãi suất tính lãi là lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều này hoặc lãi suất áp dụng tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới theo quy định tại Điều 4 Điều kiện giao dịch chung này trong trường hợp có thỏa thuận về kéo dài Thời hạn gửi tiền.
 - Trường hợp Khách hàng rút tiền gửi trước hạn: Lãi suất tính lãi là lãi suất quy định tại Khoản 4 Điều này.

d) Công thức tính lãi: Tiền lãi sẽ được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

- e) Trường hợp thời hạn tính từ khi Bên Ngân hàng nhận tiền gửi đến khi Khách hàng rút tiền gửi là dưới một ngày và duy trì qua đêm, Các Bên thỏa thuận rằng, thời hạn tính lãi và số ngày duy trì số dư thực tế để tính lãi được xác định là 01 (một) ngày, số dư thực tế dùng để tính lãi là số dư cuối ngày trong thời hạn tính lãi. Để làm rõ, Các Bên thống nhất rằng trường hợp Khách hàng gửi tiền và rút luôn trong cùng ngày làm việc thì không phát sinh tiền lãi trả cho Khách hàng.
3. Các Bên thống nhất rằng mức lãi suất tính lãi theo Khoản 2 Điều này tương ứng với mức lãi suất năm theo phương pháp tính lãi quy định tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 14/2017/TT-NHNN¹.
 4. Trong mọi trường hợp Khách hàng không được rút gốc một phần. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu rút tiền gửi gốc trước Thời hạn gửi tiền, Khách hàng phải rút toàn bộ Khoản tiền gửi. Khi đó toàn bộ Khoản tiền gửi của Khách hàng sẽ được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo đồng tiền gửi theo quy định của Bên Ngân hàng tại thời

¹ Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận tiền gửi, cấp tín dụng giữa TCTD với Khách hàng

điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn. Theo đó, nếu tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức trả lãi là “Lãi trả đầu kỳ vào ngày Khách hàng gửi tiền thành công” hoặc “Lãi trả định kỳ hàng tháng/ quý/ 06 tháng/ năm” thì Khách hàng đồng ý rằng Bên Ngân hàng có quyền khấu trừ toàn bộ số tiền lãi đã trả cho Khách hàng vào Số tiền gửi gốc trước khi chuyển trả cho Khách hàng. Khách hàng cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện hoặc tranh chấp nào đối với Bên Ngân hàng về vấn đề này.

Điều 4. Chi trả gốc, lãi tiền gửi và kéo dài Thời hạn gửi tiền

1. Thanh toán gốc và thỏa thuận kéo dài Thời hạn gửi tiền:

- a) Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức xử lý tiền gốc và lãi khi đến hạn là **“nhập lãi vào gốc và tự động tái tục”**: Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, các Bên thống nhất rằng vào Ngày đến hạn, lãi của Khoản tiền gửi sẽ nhập gốc và toàn bộ Số tiền gốc và lãi sẽ tự động tái tục sang một kỳ hạn mới bằng Thời hạn gửi tiền đăng ký ban đầu như quy định tại Khoản 1 Điều 2 Điều kiện giao dịch chung này. Mức lãi suất áp dụng là mức lãi suất tương ứng theo quy định của Bên Ngân hàng tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới.
- b) Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức xử lý tiền gốc và lãi khi đến hạn là **“tái tục gốc, lãi chuyển vào tài khoản thanh toán”** thì vào ngày đến hạn, toàn bộ tiền gốc sẽ được tự động tái tục sang một kỳ hạn tiền gửi mới bằng Thời hạn gửi tiền đăng ký ban đầu như quy định tại Khoản 1 Điều 2 Điều kiện giao dịch chung này. Mức lãi suất áp dụng là mức lãi suất tương ứng theo quy định của Bên Ngân hàng tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới. Lãi của Khoản tiền gửi sẽ được VPBank tự động chi trả vào TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
- c) Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức xử lý tiền gốc và lãi khi đến hạn là **“tự động tắt toán gốc và lãi chuyển vào tài khoản thanh toán”**: Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, các Bên thống nhất rằng vào Ngày đến hạn, toàn bộ Số tiền gửi gốc và lãi sẽ được VPBank tự động chi trả vào Tài khoản được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi. Theo đó, Các Bên thỏa thuận không kéo dài Thời hạn gửi tiền vào Ngày đến hạn.

2. Thanh toán lãi: Thực hiện theo Thỏa thuận tiền gửi.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Quyền của Khách hàng:

- a) Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thỏa thuận với Bên Ngân hàng trong Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này kể từ ngày Bên Ngân hàng thực tế nhận được Khoản tiền gửi từ Khách hàng.
- b) Được yêu cầu Bên Ngân hàng thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn, lãi quá hạn (nếu có) theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này.
- c) Được sử dụng số dư khoản tiền gửi làm tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật về giao dịch đảm bảo.
- d) Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng VPBank Online KHDN, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank (bao gồm cả các quy định của Pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố) và thỏa thuận của Các Bên.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- a) Chuyển cho Bên Ngân hàng số tiền gửi theo đúng thời gian quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
- b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc

Khoản tiền gửi tại Bên Ngân hàng.

- c) Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Khoản tiền gửi tại Bên Ngân hàng.
- d) Cung cấp cho Bên Ngân hàng tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Bên Ngân hàng nhằm tuân thủ các quy định của Pháp luật và/hoặc thỏa thuận liên Chính phủ có liên quan.
- e) Không được chuyển giao quyền sở hữu đối với Khoản tiền gửi cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác.
- f) Đảm bảo tài khoản gửi tiền, tài khoản nhận chi trả tiền gửi là của chính Khách hàng và có thông tin chính xác như nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
- g) Đảm bảo tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ của Khách hàng theo Hợp đồng VPBank Online KHDN khi thực hiện các giao dịch trong quá trình gửi, tất toán tiền gửi có kỳ hạn online trên Hệ thống VPBank Online KHDN;
- h) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng VPBank Online KHDN, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank (bao gồm cả các quy định của Pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố) và thỏa thuận của Các Bên.

Điều 6. Quyền và Nghĩa vụ của Bên Ngân hàng

1. Quyền của Bên Ngân hàng:

- a) Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Khoản tiền gửi của Khách hàng.
- b) Yêu cầu Khách hàng giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Khoản tiền gửi của Khách hàng.
- c) Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng VPBank Online KHDN, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank (bao gồm cả các quy định của Pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố) và thỏa thuận của Các Bên.

2. Nghĩa vụ của Bên Ngân hàng:

- a) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Khoản tiền gửi (cả gốc, lãi phát sinh) khi đến hạn cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này.
- b) Tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng khi Khách hàng có nhu cầu sử dụng Số tiền gửi theo Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này làm tài sản đảm bảo.
- c) Bảo đảm bí mật thông tin, từ chối việc điều tra phong toả, cầm giữ, trích chuyển tiền gửi mà không có sự đồng ý của Khách hàng trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu và/hoặc trường hợp pháp luật có quy định khác.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của Các Bên.

Điều 7. Trao Đổi Thông Tin, Thay Đổi, Sửa Đổi Sản Phẩm, Dịch Vụ

1. Khách hàng đồng ý đăng ký nhận thông tin, sản phẩm, dịch vụ, chương trình, ưu đãi... từ VPBank và/hoặc các đối tác của VPBank theo các phương thức nêu tại Khoản 2 Điều này.
2. Các Bên đồng ý rằng, VPBank có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều kiện giao dịch chung này trên cơ sở đảm bảo việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng các sửa đổi liên quan đến nội dung Điều kiện giao dịch chung này, các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của VPBank đối với tiền gửi có kỳ hạn online cũng như các sản phẩm, dịch vụ, chương trình, ưu đãi... của VPBank và/hoặc các đối tác của VPBank với số lượng và thời

gian không hạn chế bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của Khách hàng; gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của Khách hàng; gửi email tới Khách hàng; niêm yết tại trụ sở kinh doanh hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc thông báo trên trang thông tin điện tử chính thức của VPBank (www.vpbank.com.vn). Đối với các nội dung VPBank thông báo cho Khách hàng bằng văn bản theo quy định của Điều kiện giao dịch chung này, các văn bản liên quan hoặc quy định của pháp luật, Các Bên đồng ý rằng, văn bản có thể được VPBank lập và gửi bằng bản giấy hoặc bằng các thông điệp dữ liệu qua tin nhắn SMS, email ... cho Khách hàng theo quy định tại Điều này.

3. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của Khách hàng là địa chỉ, số điện thoại và email mà Khách hàng đã đăng ký và được lưu trữ trên hệ thống của VPBank. Khách hàng được coi là đã nhận được thông báo của VPBank khi VPBank đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của Khách hàng hoặc đã niêm yết tại trụ sở kinh doanh hoặc đã thông báo trên website của VPBank. VPBank không có nghĩa vụ phải xác minh việc Khách hàng đã nhận được các thông báo này. Trường hợp Khách hàng có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ thì phải thông báo cho VPBank bằng văn bản; nếu không thông báo thì VPBank có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như Khách hàng đã nhận được thông báo và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Khách hàng.
4. Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục duy trì Khoản tiền gửi sau thời điểm VPBank thông báo.

Điều 8. Các thỏa thuận khác

1. Khách hàng/ Người sử dụng VPBank Online KHDN sử dụng tên truy cập, mật khẩu truy cập của Khách hàng đã đăng ký tại VPBank vào Hệ thống VPBank Online KHDN theo Hợp đồng VPBank Online KHDN để lập, duyệt Lệnh giao dịch để gửi hoặc tất toán Khoản tiền gửi. Khi thực hiện các Giao dịch này, Khách hàng phải tuân theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này, Thỏa thuận tiền gửi, Hợp đồng VPBank Online KHDN, quy định của VPBank về việc sử dụng Dịch vụ VPBank Online KHDN, quy định về tiền gửi có kỳ hạn online và quy định của pháp luật có liên quan.
2. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu tất toán Khoản tiền gửi tại các Điểm giao dịch của VPBank: thủ tục tất toán thực hiện theo các quy định giao dịch tại quầy của VPBank từng thời kỳ.
3. Khách hàng có thể gửi Khoản tiền gửi bất kỳ thời điểm nào trong ngày. Nếu Khách hàng gửi tiền trong thời gian làm việc thực tế của VPBank (từ 8:00 -17:00 từ Thứ 2 đến Thứ 6 và từ 8:00 -12:00 Thứ 7, trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định của VPBank và các trường hợp bất khả kháng khác) thì Ngày gửi tiền (Ngày hiệu lực) sẽ được ghi nhận đúng ngày Khách hàng gửi tiền thành công trên hệ thống. Nếu Khách hàng gửi tiền ngoài thời gian làm việc thực tế của VPBank, Ngày gửi tiền (ngày hiệu lực) sẽ được tính là ngày làm việc tiếp theo của VPBank. Dựa trên nguyên tắc này, Hệ thống của VPBank sẽ xác định và ghi nhận Ngày gửi tiền, Ngày đến hạn cụ thể tại Thỏa thuận tiền gửi.
4. Khách hàng đã gửi tiền có kỳ hạn online thì sẽ không thể nộp thêm tiền vào khoản đã gửi đó. Nếu Khách hàng muốn gửi thêm tiền thì phải gửi thành một khoản tiền gửi có kỳ hạn online mới.
5. Trường hợp VPBank chấm dứt sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn online và thời điểm chấm dứt là trước hoặc tại Ngày đến hạn của Khoản tiền gửi, thì toàn bộ số tiền gốc và lãi (nếu có) của Khách hàng sẽ được duy trì đến Ngày đến hạn. Theo đó vào Ngày đến hạn, VPBank sẽ tự động tất toán và chuyển toàn bộ số tiền gốc, lãi vào tài khoản thanh toán dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn mà Khách hàng đã lựa chọn tại Thỏa thuận tiền gửi

6. Trường hợp Tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng vì lý do nào đó mà bị đóng, bị phong tỏa, bị tạm khóa hoặc thay đổi tình trạng, Các Bên đồng ý xử lý như sau:
 - a) Trường hợp tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị đóng/phong tỏa/tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái dẫn đến việc không thể nhận chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì Bên Ngân hàng nhận giữ hộ toàn bộ số tiền này cho đến khi Khách hàng và Bên Ngân hàng có văn bản thỏa thuận về việc thay đổi thông tin tài khoản nhận chi trả ghi nhận trên Thỏa thuận tiền gửi. Số tiền gửi không được hưởng lãi trong thời gian Bên Ngân hàng giữ hộ.
 - b) Trường hợp tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị phong tỏa hoặc tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái nhưng vẫn nhận được khoản chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì Bên Ngân hàng vẫn thực hiện chuyển tiền vào tài khoản nhận chi trả của Khách hàng.
7. Tra cứu và thông báo khi có thay đổi đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn:
 - a) Khách hàng có thể tra cứu thông tin về tiền gửi thông qua hình thức trực tiếp đến địa điểm giao dịch trên toàn hệ thống của Bên Ngân hàng; hoặc tra cứu thông qua website chính thức của Bên Ngân hàng (website: <https://www.vpbank.com.vn/>); hoặc phương thức khác được Bên Ngân hàng triển khai từng thời kỳ.
 - b) Bên Ngân hàng có thể thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này bằng một trong các phương thức liên hệ do Bên Ngân hàng triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn một trong các phương thức sau: gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS, gửi email tới số điện thoại, email được Khách hàng đăng ký và được lưu trữ trên hệ thống của VPBank; niêm yết tại trụ sở địa điểm kinh doanh hoặc thông báo trên website chính thức của Bên Ngân hàng (website: <https://www.vpbank.com.vn/>).
8. Xử lý trong trường hợp Thỏa thuận tiền gửi bị mất, hư hỏng (hư hỏng được hiểu là Thỏa thuận tiền gửi bị nhàu nát và/hoặc rách và/hoặc nhòe chữ và/hoặc hư hỏng đến mức không thể nhận dạng được thông tin chính xác và đầy đủ trên Thỏa thuận tiền gửi): Các Bên đồng ý rằng, Thỏa thuận tiền gửi được Các Bên xác lập dưới dạng chứng từ điện tử nên không đặt ra vấn đề về nhàu nát, rách, mất Thỏa thuận tiền gửi.
9. Tuân thủ FATCA: Bằng việc ký vào Thỏa thuận tiền gửi, Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng đã được VPBank thông báo về bản Điều khoản và Điều kiện về tuân thủ FATCA dành cho Khách hàng tổ chức trên website của VPBank (www.vpbank.com.vn) (“Điều khoản và Điều kiện FATCA”). Khách hàng đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ đầy đủ các nội dung trong bản Điều khoản và Điều kiện FATCA này. Đồng thời, Khách hàng đồng ý rằng VPBank có quyền thay đổi các nội dung của bản Điều khoản và Điều kiện FATCA trong từng thời kỳ mà không cần báo trước hoặc nhận được sự đồng ý của Khách hàng.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp một trong Các Bên vi phạm nghĩa vụ quy định tại Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này gây thiệt hại cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường tất cả các thiệt hại trực tiếp và/hoặc gián tiếp phát sinh cho Bên bị thiệt hại.
2. Thỏa thuận tiền gửi và Điều kiện giao dịch chung này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Thỏa thuận tiền gửi trước hết sẽ được Các Bên bàn bạc giải quyết, thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được hoặc không muốn/không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong Các Bên có thể khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.
3. Điều kiện giao dịch chung này có hiệu lực kể từ ngày áp dụng như nêu tại phần đầu Điều kiện giao dịch chung này. Các điều khoản, điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này sẽ được áp dụng đối với tất cả các Khoản tiền gửi của Khách hàng theo các Thỏa thuận tiền gửi được xác lập kể từ ngày Điều kiện giao dịch chung này có hiệu lực.

4. Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các nội dung của Điều kiện giao dịch chung này, các quy định khác của VPBank liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC VINH